

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày: 13-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được, bà Phạm Thị Phiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Việt Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nông Quang Chung - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2020/HSST ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn S, sinh năm 1986 tại Bình Phước; HKTT: Thôn C, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn S, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953; Tiền án: 01; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn Đ, sinh năm 1992 tại Bình Phước; HKTT: Đội 5, thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn B, sinh năm 1962 và bà Lê Thị H, sinh năm 1967. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

* *Bị hại:* Mai Xuân H, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (Xin vắng mặt),

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 20/9/2019, Đỗ Văn S rủ Lê Văn Đ đi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài thì Đ đồng ý. S điều khiển xe mô tô biển số 47F1-070.47 chở Đ đi lòng vòng tại khu vực thành phố Đồng Xoài tìm tài sản để lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ ngày 21/9/2019 khi đi đến đường Võ Văn Tần thuộc khu phố Tân Trà 1, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, S nhìn thấy công trình đang xây dựng có một lán chòi của ông Mai Xuân H đang mở đèn sáng nên dừng xe lại cách lán chòi khoảng 50m, nói Đ đứng ngoài cảnh giới còn S đi vào trong chòi tìm tài sản lấy trộm. Khi vào S nhìn thấy ông H đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có một điện thoại di động hiệu “Redmi 6” màu đen, một chùm chìa khóa xe mô tô, 01 chiếc xe mô tô hiệu Air Blade biển số 93P2-100.88. S lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần, lấy chùm chìa khóa xe cắm vào ổ khóa xe mô tô Air Blade rồi đẩy xe ra ngoài chỗ Đ đang đứng. S đưa điện thoại vừa trộm được cho Đ và điều khiển xe mô tô biển số 93P2-100.88, còn Đ điều khiển xe mô tô biển số 47F1-070.47 đi cùng S về khu vực tỉnh Bình Dương bán tài sản vừa trộm được lấy tiền tiêu xài. Khi đến phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, cả hai đi vào nhà nghỉ Hoa Ban Mai ngủ. Khoảng 04 giờ ngày 21/9/2019, anh H phát hiện bị mất điện thoại và xe mô tô nên đến cơ quan Công an để trình báo vụ án việc bị mất trộm tài sản.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài phối hợp với Công an phường Tân Đông Hiệp tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Hoa Ban Mai phát hiện S và Đ cùng tài sản trộm cắp của anh H nên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp với S và Đ cùng tang vật (bút lục 153,154,173,174).

Tại kết luận định giá tài sản số: 140/KLĐG ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số 93P2-100.88 trị giá 36.750.000 đồng. 01 điện thoại di động Redmi 6 (Trung Quốc) trị giá 1.500.000 đồng. Tổng cộng là 38.250.000 đồng (bút lục 89,90).

Các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Riêng bị can Lê Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị can Đỗ Văn S phạm tội với tình tiết nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 xe mô tô Airblade biển số 93P2-100.88; 01 xe mô tô Sirius biển số 47F-070.47; 01 điện thoại Redmi 6; 01 điện thoại Samsung J7; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại Nokia màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Vivo màu hồng và một điện thoại Masstel màu vàng (bút lục 69-70).

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại: Xe mô tô Airblade biển số 93P2-100.88, 01 điện thoại Redmi 6; 01 điện thoại Samsung J7, 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại Masstel màu vàng cho chủ sở hữu hợp pháp (bút lục 92-93, 96-97).

Đối với chiếc xe mô tô Sirius biển số 47F-070.47 là vật chứng liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 19/9/2019 tại huyện Chơn Thành, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Đồng Xoài chuyển cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Chơn Thành để xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Xuân H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Đỗ Văn S và bị cáo Lê Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả cho bị cáo Đỗ Văn S 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại Vivo màu hồng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Văn S, Lê Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng số 18/CTr – VKS ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 21/9/2019, các bị cáo Đỗ Văn S, Lê Văn Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Mai Xuân H 01 điện thoại di động hiệu Redmi6 và 01 xe mô tô hiệu Airblade biển số 93P2-100.88 tại khu phố Tân Trà 1, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 38.250.000 đồng.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ ngoài ra còn gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội các bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Đỗ Văn S, Lê Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cần phân tích vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt. Trong vụ án này, bị cáo S là người giữ vai trò chính, chính bị cáo là người rủ Đ đi lấy trộm tài sản của người khác, bị cáo là người trực tiếp vào lấy tài sản của bị hại. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm: Vào năm 2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo Đ.

Đối với bị cáo Đ là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo S. Khi được S rủ đi lấy trộm tài sản của người khác bị cáo đồng ý, chính bị cáo là người đứng ngoài cảnh giới cho bị cáo S. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, khi lượng hình xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại. Bị cáo Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đã được cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[10] Án phí các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Sự, Lê Văn Đông phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S 18 (Mười tám) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 21/9/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 09 (Chín) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 21/9/2019.

[3] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn S 01 điện thoại Nokia màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại Vivo màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001764 ngày 16/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- CCTHADS TP Đồng Xoài;
- CA TP Đồng Xoài;
- PV27 - Công an tỉnh BP;
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh BP;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

Phạm Thị Hương Giang